

Số: **53/2021/QĐST-DS**

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 151/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1986

Địa chỉ: SN 17, ngõ 2, đường L, tổ 12, phường N, thành phố H, tỉnh H.

** Bị đơn:* Bà Tiêu Thị T, sinh năm 1955

và ông Âu Quốc V, sinh năm 1948

Cùng địa chỉ: Tổ 2, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy Giấy chuyển nhượng đất hoa màu, ghi ngày 02 tháng 01 năm 2012 (bản đánh máy có xác nhận của UBND xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang) giữa bên chuyển nhượng (bên A) ông Âu Quốc V, bà Tiêu Thị T và bên nhận chuyển nhượng (bên B) ông Nguyễn Phú H; Diện tích chuyển nhượng: 170m² đất vườn tạp, địa chỉ thửa đất tại thôn V, xã Đ, thành phố T, tỉnh T.

- Ông Âu Quốc V và bà Tiêu Thị T phải trả cho anh Nguyễn Phú H tổng số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*), trong đó bao gồm: 228.000.000 đồng tiền gốc và 72.000.000 đồng tiền lãi. Chia ra: Ông Âu Quốc V và bà Tiêu Thị T mỗi người phải trả cho anh Nguyễn Phú H 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), bao gồm: 114.000.000 đồng tiền gốc và 36.000.000 đồng tiền lãi.

*** Về án phí:**

- Anh Nguyễn Phú H phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000753 ngày 02 tháng 12 năm 2020. Anh Nguyễn Phú H còn phải nộp số tiền 3.525.000đ (*Ba triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí của vụ án.

- Ông Âu Quốc V và bà Tiêu Thị T được miễn nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án và 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp.Tuyên Quang;
- THADS tp.Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy

